



**SADAKIM**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM**

Đ/c: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: 0251 3836170

Fax: 0251 3836774

Website: [sadakim.vn](http://sadakim.vn)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **Năm báo cáo: 2021**

*Đồng Nai, tháng 02 năm 2022*

## BÁO CÁO

### Thường niên năm 2021

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600869728
- Vốn điều lệ: 26.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 26.000.000.000 VND
- Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.
- Số điện thoại: 0251 3836170
- Số fax: 0251 3836774
- Website: sadakim.vn
- Mã cổ phiếu: SDK

##### Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày thành lập công ty: Công ty được thành lập ngày 01 tháng 02 năm 2007 trên cơ sở cổ phần hóa Nhà máy cơ khí luyện kim thuộc Công ty thép Miền Nam (Hoạt động từ năm 1976).

Thời điểm niêm yết trên sàn Upcom: ngày 28 tháng 10 năm 2010.

Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

Ngày 27/12/2006, Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty, đại hội đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Phạm Mạnh Cường làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do ông Nguyễn Thanh Hùng làm Trưởng ban.

Ngày 30/03/2012, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 nhiệm kỳ 2 (2012-2017) đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Nguyễn Xuân Sơn làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do bà Hoàng Lê Ánh làm trưởng ban.

Ngày 27/03/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã bầu bổ sung ông Nguyễn Duy Dũng làm thành viên Ban kiểm soát thay bà Hoàng Lê Ánh xin từ nhiệm theo điều chuyển của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP.

Ngày 01/08/2015, ông Hồ Văn Ích Em thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc công ty nhận nhiệm vụ mới theo điều chuyển cán bộ của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP.

Ngày 29/03/2016, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã bầu bổ sung ông Phùng Vũ Anh làm thành viên HĐQT thay cho ông Hồ Văn Ích Em xin từ nhiệm theo điều chuyển của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP.

Ngày 29/03/2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nhiệm kỳ 3 (2017-2022) đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Nguyễn Xuân Sơn làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do ông Nguyễn Duy Dũng làm trưởng ban.

Ngày 29/03/2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã bầu bổ sung bà Hà Thị Thu Hiền làm thành viên Ban kiểm soát thay cho ông Nguyễn Duy Dũng xin từ nhiệm vì lý do cá nhân (Ban kiểm soát bầu bà Hà Thị Thu Hiền làm Trưởng Ban kiểm soát).

Ngày 24/03/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã bầu bổ sung ông Nguyễn Minh Tính làm thành viên Hội đồng quản trị thay cho ông Phùng Vũ Anh xin từ nhiệm vì lý do cá nhân (Hội đồng quản trị bầu Ông Nguyễn Minh Tính làm Chủ tịch Hội đồng quản trị).

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh

Sau khi thay đổi bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký lần đầu ngày 09/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 08/11/2013, hiện nay ngành nghề kinh doanh của công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật)	7730
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho, bãi (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản Số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	6810
3	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế tạo các sản phẩm cơ khí. Chế tạo, lắp ráp hoàn chỉnh máy móc thiết bị, cụm thiết bị.	2599
4	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Chế tạo các sản phẩm kết cấu và xây lắp công nghiệp.	2511
5	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Phân tích mẫu kim loại.	7120

6	Đúc kim loại màu Chi tiết: Luyện và đúc các sản phẩm bằng kim loại màu.	2432
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị	4659
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật tư các loại, nguyên liệu, vật liệu trong ngành cơ khí, luyện kim.	4669
9	Tái chế phế liệu Chi tiết: Xử lý các phế liệu kim loại (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và phù hợp với quy hoạch của tỉnh tại Quyết định số 2862/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Đồng Nai đến 2020 tầm nhìn đến năm 2025, chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về môi trường và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT, ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại)	3830
10	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp Chi tiết: Chế tạo, sửa chữa và bảo trì thiết bị cầu trục.	2816
11	Đúc sắt, thép Chi tiết: Luyện và đúc các sản phẩm bằng kim loại đen.	2431

- Địa bàn kinh doanh: Không giới hạn.

Khách hàng của công ty bao gồm cả trong nước và xuất khẩu, với cơ cấu ngành hàng như sau:

Stt	Ngành hàng	Năm 2020		Năm 2021	
		Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %	Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %
1	Ngành thép	69.907.051.261	38,15	55.627.546.330	25,22
2	Xuất khẩu	87.513.443.511	47,76	131.435.079.637	59,59
3	Mía đường	5.710.096.709	3,12	7.501.759.500	3,40
4	Cao su	4.159.386.000	2,27	7.084.033.000	3,21
5	Cấp thoát nước	6.924.618.000	3,78	2.252.413.800	1,02
6	Xi măng	1.270.334.000	0,69	3.316.516.545	1,50
7	Các ngành khác	7.747.927.823	4,23	13.359.893.100	6,06
	<b>Tổng cộng</b>	<b>183.232.857.304</b>	<b>100,00</b>	<b>220.577.241.912</b>	<b>100,00</b>

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Công ty CP Cơ khí Luyện kim là Công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp với mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

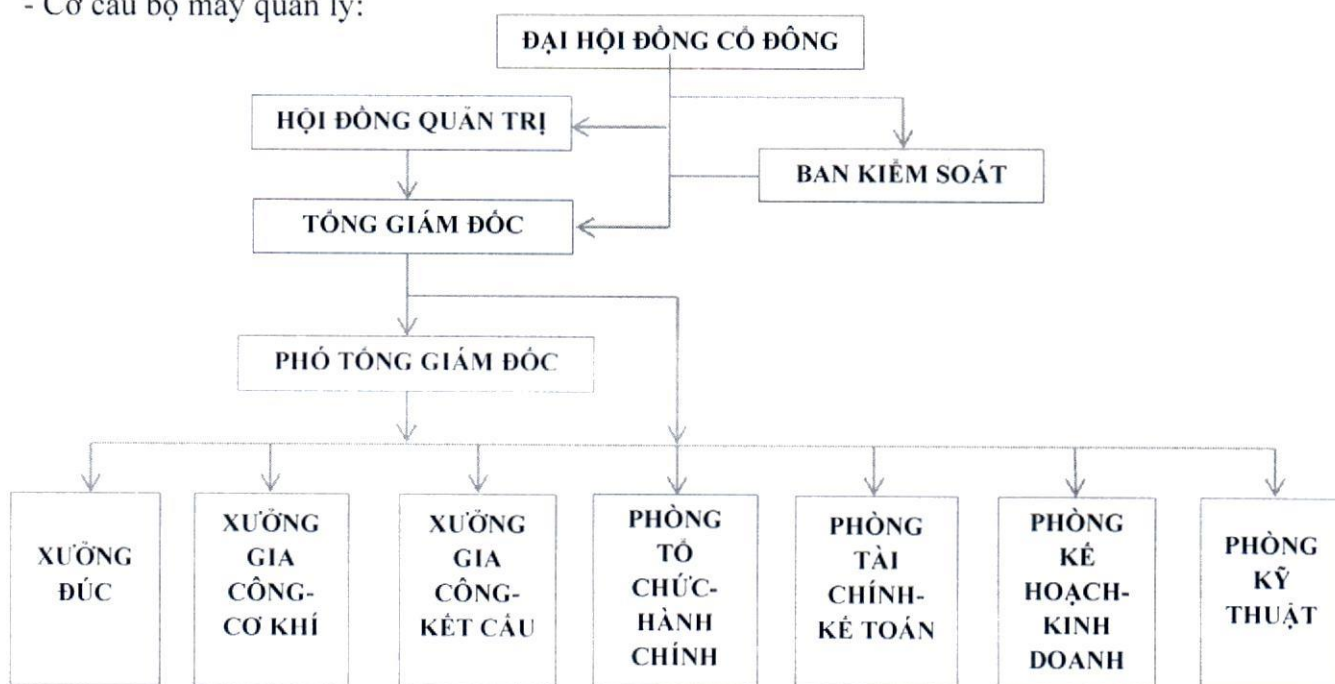
+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên họp 01 lần/năm, thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và lợi nhuận, báo cáo quản trị công ty, phương án phân chia lợi nhuận năm trước; đồng thời phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, chỉ tiêu về lợi nhuận cho năm kế hoạch và các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

+ Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu ra thực hiện quyền quản trị công ty.

+ Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra kiểm soát các mặt kinh doanh của công ty.

+ Ban điều hành được Hội đồng quản trị bầu ra điều hành các mặt hoạt động của công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



STT	Đơn vị	Số người	Số tổ	Ghi chú
1	Tổng giám đốc	01		
2	Phó tổng giám đốc	01		
3	Phòng kế hoạch kinh doanh	10	01	Tổ kho thuộc phòng
4	Phòng kỹ thuật	07		
5	Phòng tài chính kế toán	04		
6	Phòng tổ chức hành chính	17	02	Đội bảo vệ, vận tải, nhà ăn, y tế trực thuộc
7	Xưởng đúc	105	08	
8	Xưởng gia công cơ khí-rèn	48	08	
9	Xưởng gia công kết cấu	24	04	
10	Ban KCS	9		
	<b>Cộng</b>	<b>226</b>		

- Các công ty con, công ty liên kết

Công ty liên kết: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP sở hữu 45% vốn điều lệ của Công ty CP Cơ khí Luyện kim.

Địa chỉ: 91 Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội.

#### **4. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Tiếp tục duy trì và nâng cao vị thế và thương hiệu của Sadakim, tập trung vào tiến độ và hiệu quả sản xuất để tạo lợi thế cạnh tranh.

Đầu tư thêm thiết bị, nâng cao năng lực chế tạo sản phẩm, nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.

Phục vụ tốt các yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

Tăng dần doanh thu và sản lượng hàng xuất khẩu.

Làm tốt công tác thị trường, tìm kiếm và đa dạng hóa nguồn hàng, duy trì sản xuất có hiệu quả, cố gắng đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

Về đào tạo nguồn nhân lực: liên tục kiện toàn bộ máy tổ chức, chú trọng cập nhật đào tạo chuyên môn nhằm xây dựng đội ngũ kế thừa giỏi về chuyên môn, năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty phát triển trong tương lai.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát triển đồng bộ các nguồn lực, củng cố uy tín của thương hiệu Sadakim trên thị trường. Chuẩn bị phương án đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, nghiên cứu tìm địa điểm, lập dự án tiền khả thi để di dời Công ty theo quy hoạch của tỉnh Đồng Nai.

- Các mục tiêu phát triển bền vững:

Thực hiện tốt mục tiêu quản lý chất lượng theo ISO9001-2015, duy trì thực hiện mục tiêu 2S tại công ty, thường xuyên kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện.

Thường xuyên bảo dưỡng mảng công viên cây xanh của công ty, nhà vệ sinh và tắm giặt cho công nhân ở các xưởng. Từng bước đầu tư cải tiến công nghệ, nhà xưởng và môi trường làm việc để có môi trường làm việc tốt hơn cho công nhân.

Đối với cộng đồng, xã hội: luôn quan tâm và hỗ trợ đóng góp cho công tác xã hội từ thiện tại địa phương hàng năm.

#### **5. Các rủi ro**

- Tình hình kinh tế Thế giới bất ổn, dịch Covid-19 vẫn còn kéo dài và diễn biến phức tạp với biến thể mới

- Khó tiếp cận được với khách hàng đa quốc gia với số lượng đơn hàng lớn và thường xuyên.

- Cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề trong và ngoài nước.

- Sản phẩm của Công ty là các phụ tùng, lắp ráp và thay thế nên không chủ động được đơn hàng, số lượng đơn hàng có giá trị nhỏ nhiều, thời gian giao hàng ngắn, thường diễn ra theo kỳ kế hoạch của khách hàng.

- Giá cả vật tư nguyên liệu và giá cả vận chuyển đều tăng.

- Lực lượng lao động kỹ thuật vẫn đang thiếu, bổ sung khó vì ít nguồn cung.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	% 2021/2020	% so với KH 2021
<b>I. Về Sản Xuất</b>						
1	Thép và gang đúc	Tấn	3.465,3	3.889,5	112,24%	108,04%
2	Gia công cơ khí - rèn	Tấn	1.644,9	1.492,0	90,70%	87,76%
3	Gia công kết cấu	Tấn	572,8	473,6	82,68%	135,31%
<b>II. Chỉ Tiêu Tài Chính</b>						
1	Doanh thu thuần	Tr. đ	183.232,86	220.577,24	120,38%	116,09%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	12.519,28	8.657,16	69,15%	50,71%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	10.722,71	6.794,98	63,37%	

Nhìn chung sản lượng năm 2021 giảm, chỉ có sản lượng đúc bằng 112,24% so với năm 2020. Tình hình sản xuất kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 thực hiện giãn cách xã hội, sản xuất 3 tại chỗ với chi phí cao, giá vật tư đầu vào tăng, chi phí vận chuyển tăng nên lợi nhuận thấp hơn năm 2020 và không đạt kế hoạch.

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cp sở hữu	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Xuân Sơn Kỹ sư cơ khí, cao cấp chính trị	Tổng giám đốc		
		Đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP	497.250	19,13
		Cá nhân	0	0
2	Vũ Văn Hiến Tiến sỹ luyện kim, cao cấp chính trị	Phó tổng giám đốc		
		Đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP	175.500	6,75
		Cá nhân	22.100	0,85
3	Đoàn Thị Thủy Cử nhân tài chính kế toán, sơ cấp chính trị	Kế toán trưởng	0	0

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Công ty thực hiện ký hợp đồng với tất cả cán bộ, nhân viên người lao động; được hưởng các chế độ lương, thưởng, bảo hiểm, bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại và đào tạo theo đúng quy định của luật lao động, ngoài ra công ty còn tổ chức cho tất cả cán bộ nhân viên tham quan du lịch hàng năm (năm nay không tham quan du lịch do dịch Covid-19).

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% so cùng kỳ
<b>Tổng số lao động bình quân năm</b>	<b>217</b>	<b>226</b>	<b>104,15</b>
Lương bình quân: đồng/người/tháng (đ)	12.700.000	13.500.000	106,30
<b>Cơ cấu lao động theo trình độ</b>			
Tiến sỹ	1	1	100
Kỹ sư, cử nhân	48	49	102,08
Cao đẳng nghề	15	20	133,33
Trung cấp nghề	59	55	93,22
Công nhân kỹ thuật	57	61	107,02
Lao động phổ thông	37	40	108,11
<b>Cơ cấu lao động theo bậc thợ</b>			
Thợ bậc 7	14	10	71,43
Thợ bậc 6	26	28	107,69
Thợ bậc 5	20	20	100
Thợ bậc 4 trở xuống	108	115	106,48
<b>Cơ cấu lao động theo độ tuổi</b>			
Từ 55 đến 59	13	14	107,69
Từ 50 đến 54	15	23	153,33
Từ 40 đến 49	43	75	174,42
Từ 30 đến 39	68	76	111,76
Từ 18 đến 29	78	38	48,72

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a) Các khoản đầu tư lớn

Các khoản đầu tư lớn trong năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 như sau:

STT	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị chưa VAT (đồng)	Ghi chú
1	Máy tiện CNC MORISEIKI 600 x 3000	01	545.000.000	Hoàn tất
2	Xe bán tải 4 chỗ	01	631.000.000	Hoàn tất
3	Xe nâng 5T	01	900.000.000	Hoàn tất
4	Máy khắc chữ	01	176.500.000	Hoàn tất
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.252.500.000</b>	



Ngoài những hạng mục đầu tư trên, để đáp ứng yêu cầu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2021, Công ty đã thực hiện bổ sung thêm các hạng mục sau:

STT	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị chưa VAT (đồng)	Ghi chú
1	Máy hàn tig	01	60.000.000	Hoàn tất
2	Máy phay xấp CNC	01	150.000.000	Hoàn tất
3	Máy cắt xấp CNC	01	52.000.000	Hoàn tất
4	Máy tiện kim loại CNC OKUMA	01	453.000.000	Hoàn tất
5	Máy hàn Mig KRII500+ bộ cấp dây	01	39.000.000	Hoàn tất
6	Máy khoan từ	01	62.694.000	Hoàn tất
7	Bán công trực 2T số 4	01	221.779.005	Hoàn tất
8	Bán công trực lò 3T số 2	01	208.878.411	Hoàn tất
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.247.351.416</b>	

b) Các công ty con, công ty liên kết

Công ty liên kết: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP nắm giữ 45% vốn điều lệ của công ty.

#### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	119,764,180,370	115,878,949,947	(3.24)
Doanh thu thuần	183,232,857,304	220,577,241,912	20.38
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12,558,531,176	8,612,647,143	(31.42)
Lợi nhuận khác	(39,247,264)	44,516,137	(213.42)
Lợi nhuận trước thuế	12,519,283,912	8,657,163,280	(30.85)
Lợi nhuận sau thuế	10,722,710,635	6,794,979,298	(36.63)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	81,34%	72,74%	(10.57)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,20	1,22	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,45	0,50	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,61	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,49	1,56	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,59	3,64	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,61	1,87	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,059	0,031	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,223	0,150	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,090	0,059	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,069	0,039	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.600.000
- Loại cổ phần: phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông (chốt ngày 31/12/2021)

Cơ cấu cổ đông theo số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần của công ty như sau:

1. Cổ đông lớn: 03

TT	Cá nhân/ tổ chức	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP	1.170.000	45,00%
2	Nguyễn Thái Thiện	540.000	20,77%
3	Trần Phước Dũng	232.000	8,92%
	<b>Tổng</b>	<b>1.942.000</b>	<b>74,69%</b>

- Cổ đông nhỏ: 164 (658.000 cp – chiếm 25,31% tổng số cổ phần đang lưu hành).
2. Cổ đông tổ chức: 02 (1.170.063 cp - chiếm 45% tổng số cổ phần đang lưu hành).  
Cổ đông cá nhân: 165 (1.429.937 cp – chiếm 55% tổng số cổ phần đang lưu hành).
3. Cổ đông nước ngoài: 04 (24.048 cp – chiếm 0,92 % tổng số cổ phần đang lưu hành).  
Cổ đông trong nước: 163 (2.575.952 cp – chiếm 99,08% tổng số cổ phần đang lưu hành).
4. Cổ đông nhà nước: 01 (1.170.000 cp – chiếm 45% tổng số cổ phần đang lưu hành).  
Cổ đông khác: 166 (1.430.000 cp – chiếm 55% tổng số cổ phần đang lưu hành).
5. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm không có đợt tăng vốn cổ phần.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.
- e) Các chứng khoán khác: Công ty không có.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm:

- Gang, sắt phế liệu: 3.810,6 tấn.
- Fero các loại: 109,3 tấn
- Cát làm khuôn: 222,8 tấn.
- Vật liệu phụ: 644,6 tấn.
- Nhiên liệu: 58 tấn.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty: Khoảng 8,46% hời liệu được đưa lại nấu luyện gang và thép.

### **6.2. Tiêu thụ năng lượng**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Điện năng tiêu thụ trực tiếp: 6.227.200 Kwh
- Điện năng tiêu thụ gián tiếp: 120.000 Kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

### **6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Năm 2021 sử dụng 26.440 m<sup>3</sup> được cung cấp bởi Công ty CP cấp nước Đồng Nai.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động bình quân năm 2021 là 226 người, với mức lương trung bình là 13.500.000 đồng/người/tháng.

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Công ty thực hiện theo nguyên tắc phải đảm bảo an toàn mới sản xuất, tiến hành đo đạc môi trường làm việc theo quy định của Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Đồng Nai.

- Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, thường xuyên nhắc nhở các Xưởng sản xuất làm vệ sinh mặt bằng và thiết bị theo tinh thần 2S.

- Đầu tư trang thiết bị, dụng cụ cải thiện điều kiện lao động; nâng cao năng suất lao động, giảm sức lao động chân tay.

- Chăm lo cải thiện môi trường làm việc, nhà vệ sinh, công viên cây xanh v.v.. tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động (năm 2021 do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên chưa tổ chức khám sức khỏe cho người lao động), đã phối hợp với Khu công nghiệp tổ chức tiêm 03 mũi vắc xin phòng chống Covid-19 cho người lao động.

- Phục vụ bữa ăn giữa ca tự chọn có chất lượng tốt và vệ sinh an toàn thực phẩm, cải thiện sức khỏe người lao động.

- Xây nhà và tổ chức giặt sấy quần áo bảo hộ lao động cho người lao động trực tiếp.

- Do dịch bệnh Covid-19 trong năm diễn biến phức tạp nên năm nay không tổ chức cho CBCNV công ty đi du lịch.

- c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm tổ chức học an toàn lao động cho tất cả người lao động trong công ty. Những trường hợp đến kỳ hạn nâng lương đều được tập trung đào tạo nâng bậc lý thuyết và thực hành nghiêm túc.

- Cử cán bộ kỹ thuật và nghiệp vụ đi tham gia các hội thảo khoa học chuyên ngành thường xuyên.

#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2021 Công ty đã chỉ đạo cho Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các hoạt động từ thiện như:

- Hỗ trợ công nhân có hoàn cảnh khó khăn và tặng quà tết 2021: 9.000.000 đ
- Hỗ trợ quà tết 2021 cho Hội người mù TP. Biên Hòa: 5.000.000 đ

- Tặng quà cho các cháu học sinh giỏi năm học 2020-2021: 43.300.000 đ
- Tặng quà cho các cháu nhân ngày 1-6: 45.800.000 đ
- Chi hợp mặt hội hưu trí công ty: 39.500.000 đ
- Hoạt động ủng hộ Hội hưu trí Tổng Công ty Thép Việt Nam: 10.000.000 đ

Trong năm 2021 toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã đóng góp 02 ngày lương sản phẩm với số tiền 128 triệu đồng để làm công tác xã hội từ thiện và đã chuyển cho Quỹ XHTT Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP số tiền là 51.245.501 đồng.

Ủng hộ Quỹ vắc xin Covid-19 Tỉnh Đồng Nai: 50.000.000 đồng

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm qua, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp và kéo dài, kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, giãn cách xã hội làm giảm các đơn hàng. Đồng thời, có sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề trong nước.

Trước tình hình đó, với chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo công ty, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CB-CNV đã hoàn thành được chỉ tiêu doanh thu, nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận không đạt kế hoạch, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	% 2021/2020	% so với KH 2021
<b>I. Về Sản Xuất</b>						
1	Thép và gang đúc	Tấn	3.465,3	3.889,5	112,24%	108,04%
2	Gia công cơ khí - rèn	Tấn	1.644,9	1.492,0	90,70%	87,76%
3	Gia công kết cấu	Tấn	572,8	473,6	82,68%	135,31%
<b>II. Chỉ Tiêu Tài Chính</b>						
1	Doanh thu thuần	Tr. đ	183.232,86	220.577,24	120,38%	116,09%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	12.519,28	8.657,16	69,15%	50,71%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	10.722,71	6.794,98	63,37%	

Sản lượng ở Xưởng gia công cơ khí và Xưởng gia công kết cấu giảm, chỉ có sản lượng của Xưởng đúc bằng 112,24% so với năm 2020. Doanh thu tăng so với năm 2020 là do thực hiện dự án đúc đồng ghi nhận doanh thu lớn nhưng đã có giá trị của vật tư đồng vào trong đó. Lợi nhuận không đạt kế hoạch và thấp hơn năm 2020 là do những nguyên nhân sau:

- Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, giãn cách xã hội, công ty phải thực hiện sản xuất “3 tại chỗ” 03 tháng với chi phí cao (tổng chi phí phát sinh là 2.4 tỷ đồng).
- Giá vật tư đầu vào tăng.
- Chi phí vận chuyển tăng.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản (ĐVT: đồng)

	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
<b>Tổng giá trị tài sản</b>	<b>119.764.180.370</b>	<b>115.878.949.947</b>	<b>96,76</b>
<i>Tài sản ngắn hạn</i>	<i>86.192.896.384</i>	<i>86.198.338.772</i>	<i>100</i>
Tiền và các khoản tương đương tiền	6.150.235.447	7.107.068.188	115,56
Các khoản phải thu ngắn hạn	22.032.739.017	25.383.337.226	115,21
Hàng tồn kho	53.899.533.074	50.842.545.608	94,33
Tài sản ngắn hạn khác	4.110.388.846	2.865.387.750	69,71
<i>Tài sản dài hạn</i>	<i>33.571.283.986</i>	<i>29.680.611.175</i>	<i>88,41</i>
Tài sản cố định hữu hình	33.066.979.863	29.624.309.090	89,59
Tài sản cố định vô hình	504.304.123	56.302.085	11,16

Các chỉ tiêu khác:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
<i>Cơ cấu tài sản</i>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	71,97	74,39
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	28,03	25,61
<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	59,84	60,98
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	40,16	39,02
<i>Khả năng thanh toán</i>			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,20	1,22
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,45	0,50
<i>Tỷ suất lợi nhuận</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên DT thuần	%	6,83	3,92
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên DT thuần	%	5,85	3,08
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	10,45	7,47
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	8,95	5,86
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	22,29	15,03

*b) Tình hình nợ phải trả*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	So sánh (%)
	<b>Nợ phải trả</b>	<b>70.658.711.547</b>	<b>71.663.514.673</b>	<b>98,60</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	18.175.662.959	28.459.468.751	63,87
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.370.269.621	6.496.230.598	236,60
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	27.854.197	146.891.705	18,96
4	Phải trả người lao động	5.654.537.695	6.793.174.657	83,24
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	506.074.834	173.129.969	292,31
6	Phải trả ngắn hạn khác	476.478.432	953.074.451	49,99
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	29.921.148.986	28.396.636.314	105,37
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	526.684.823	244.908.228	215,05

- Hiện tại công ty không có nợ phải trả quá hạn. Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt, các khoản vay ngân hàng được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả.

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Tuyển dụng thêm lao động có trình độ, năng lực làm công tác kinh doanh, kỹ thuật và quản lý để đào tạo bồi dưỡng nguồn cán bộ, chuyên viên trong tương lai.

Thực hiện cải tạo môi trường làm việc.

Chú trọng công tác tư tưởng CBCNV giữ vững đoàn kết, đồng thuận để phấn đấu hoàn thành kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao. Tăng cường công tác quản lý, giám sát.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý và nhân viên trong công ty đủ năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong và ngoài nước.

Chú trọng việc tăng năng xuất lao động và cải tiến khoa học công nghệ, giảm chi phí và rút ngắn thời gian sản xuất.

Đầu tư thêm thiết bị công nghệ cao cho khâu nấu luyện kim loại để sản xuất được sản phẩm chất lượng cao phục vụ sự phát triển của công nghiệp cơ khí, luyện cán thép.

### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

#### *a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường*

Thực hiện tốt những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo sản xuất hài hòa với môi trường và xã hội, cụ thể:

- Đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý (nước thải, khí thải) đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường, vận dụng nhiều biện pháp để thu gom phân loại và xử lý đối với chất thải rắn thông thường và nguy hại.
- Xây dựng ý thức tiết kiệm điện, nước khi sử dụng cho toàn thể CBCNV bằng phương pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động. Xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, xanh - sạch - đẹp.

*b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Công ty luôn thực hiện đúng các quy định chính sách đối với người lao động về tiền lương, bảo hiểm, nghỉ dưỡng và đào tạo. Hàng năm đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công nhân viên, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động làm ở khu vực độc hại, nguy hiểm (năm 2021 do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên chưa tổ chức khám sức khỏe cho người lao động).

Trang bị đầy đủ thuốc, dụng cụ y tế và tổ chức tập huấn sơ cứu tại chỗ.

Công tác an toàn vệ sinh lao động luôn được công ty quan tâm, đào tạo công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, thực hiện đo kiểm môi trường lao động, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động theo từng phân xưởng, vị trí chức danh công việc cho người lao động.

Công ty thường xuyên tổ chức đối thoại với người lao động để giải đáp các kiến nghị, thắc mắc của người lao động một cách công khai, minh bạch trong Hội nghị người lao động.

Tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy cho toàn thể CBCNV công ty.

*c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

Công tác an sinh xã hội luôn được công ty quan tâm và tích cực tham gia. Năm 2021, bên cạnh tích cực hưởng ứng cùng với Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tham gia các chương trình xã hội từ thiện, đóng góp vào Quỹ vắc xin Covid-19 Tỉnh Đồng Nai, đồng thời cũng tham gia các hoạt động từ thiện tại địa phương.

Tổ chức họp mặt hội hưu trí, tặng quà tết cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con của CBCNV công ty nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6 và tặng quà cho các cháu là học sinh giỏi, xuất sắc năm 2021.

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Chấp hành và tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Đội ngũ người lao động đoàn kết và tin tưởng đội ngũ lãnh đạo của Công ty nên năm 2021 mặc dù gặp điều kiện khó khăn vẫn đảm bảo sự ổn định và phát triển của Công ty.

Công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao, cố gắng đảm bảo được việc làm cho người lao động.

Chất lượng của một số sản phẩm được nâng cao, nghiêm túc tiếp thu và giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của khách hàng.



## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng, thu xếp vốn và triển khai đối với các dự án đầu tư.

Qua kiểm điểm công tác cho thấy Ban Giám đốc đã nỗ lực trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban Giám đốc luôn chỉ đạo công việc sát thực tiễn sản xuất và tổ chức quản trị chặt chẽ vật tư, kỹ thuật, tài chính và đặc biệt quản trị chất lượng sản phẩm theo ISO9001:2015.

Đội ngũ CB-CNV công ty đoàn kết, năng động đã thực hiện tương đối tốt các nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh trong năm 2021. Đặc biệt, Ban điều hành luôn thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch và có những hành động điều chỉnh kịp thời để công ty đi đúng hướng.

Công tác quan hệ khách hàng, mở rộng nguồn hàng đặc biệt là chủ trương của Tổng giám đốc chỉ đạo làm hàng xuất khẩu đã đạt những kết quả và hướng đi tốt cho công ty. Tuy nhiên do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế Thế giới và trong nước nên chưa mở rộng việc thăm quan và làm việc với khách hàng.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Đầu tư nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm, củng cố thương hiệu Sadakim trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tăng năng suất lao động và nâng cao thu nhập cho CB-CNV công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (chốt dữ liệu cổ đông ngày 31/12/2021):

STT	Họ và tên	Chức danh	CP nắm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Tính - Đại diện vốn VNSTEEL - Vốn cá nhân	Chủ tịch HĐQT	497.250 0	19,13% 0	
2	Nguyễn Xuân Sơn - Đại diện vốn VNSTEEL - Vốn cá nhân	Thành viên HĐQT	497.250 0	19,13% 0	Thành viên điều hành
3	Vũ Văn Hiến - Đại diện vốn VNSTEEL - Vốn cá nhân	Thành viên HĐQT	175.500 22.100	6,75% 0,85%	Thành viên điều hành
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	540.000	20,77%	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	232.000	8,92%	

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các thành viên HĐQT được phân công phụ trách các mặt công tác, thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Giám Đốc Công ty, kiểm tra, giám sát với các nội dung: công tác điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân tích những thuận lợi, thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn trước tình hình kinh tế Thế giới và trong nước. Đồng thời xem xét các quy trình liên quan đến kiểm soát chi phí để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

Quản lý, kiểm soát tốt công nợ, hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn của công ty.

Hội đồng quản trị công ty trong năm đã tổ chức 6 cuộc họp, ra nghị quyết lãnh đạo sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt của công ty theo đúng Điều lệ công ty quy định. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/021/SDK/HĐQT	28/01/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.</li><li>- Thông qua Báo cáo thẩm định về Báo cáo tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát.</li><li>- Thông qua hạn mức tín dụng năm 2021 giữa công ty và Ngân hàng Vietcombank, Vietinbank.</li><li>- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.</li><li>- Thông qua trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa có giá trị nhỏ hơn 35% giá trị tổng tài sản theo Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán với Công ty TNHH Trung Anh Dũng.</li></ul>	100%
2	02/021/SDK/HĐQT	01/03/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo Quản trị công ty năm 2020.</li><li>- Thông qua Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</li><li>- Thông qua đơn từ nhiệm của Ông Phùng Vũ Anh – Thành viên HĐQT.</li></ul>	80%
3	03/021/SDK/HĐQT	24/03/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với Ông</li></ul>	100%

			Nguyễn Xuân Sơn. - Thông qua bầu Ông Nguyễn Minh Tính giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022.	
4	04/021/SDK/HĐQT	02/06/2021	- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý II năm 2021. - Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. - Thông qua bổ nhiệm Bà Phạm Thụy Hoàng Yến kiêm nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022.	100%
5	05/021/SDK/HĐQT	06/08/2021	Thông qua chấp thuận Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III năm 2021.	100%
6	06/021/SDK/HĐQT	04/11/2021	- Thông qua chấp thuận Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2021. - Thông qua sửa đổi Quy chế công bố thông tin.	100%

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 5/5

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	CP nắm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Hà Thị Thu Hiền	Trưởng ban	0	0	
2	Ngô Thế Hiền	Thành viên	65.400	2,51	
3	Mai Văn Thanh	Thành viên	3.300	0,13	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông bằng Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và các mặt hoạt động của công ty thường xuyên và hàng Quý trong năm nhằm đánh giá trung thực các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kiểm tra xem xét tính hợp lý, hợp pháp các quy trình, quy chế nội bộ của Công ty.

Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc điều hành công ty thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát trong năm 2021:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hà Thị Thu Hiền	4	100%	100%	
2	Ông Ngô Thế Hiền	4	100%	100%	
3	Ông Mai Văn Thanh	4	100%	100%	

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Tính	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 24/03/2021
2	Nguyễn Xuân Sơn	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	927.378.451	Không nhận thù lao theo quy định của Tổng công ty Thép VN-CTCP
3	Vũ Văn Hiến	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc	737.168.027	
4	Phùng Vũ Anh	Thành viên HĐQT	22.000.000	
5	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	49.000.000	
6	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	49.000.000	
7	Hà Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	49.000.000	
8	Ngô Thế Hiền	Thành viên BKS	32.000.000	
9	Mai Văn Thanh	Thành viên BKS Trưởng P.KH-KD	449.209.615	
10	Đoàn Thị Thủy	Kế toán trưởng	658.288.260	
	<b>Cộng</b>		<b>3.009.044.353</b>	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Xuân Sơn	Thành viên HĐQT	1.800	0,07	0	0	Bán cổ phiếu
2	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	520.000	20,00	540.000	20,77	Mua cổ phiếu
3	Ngô Thanh Bình	Người có liên quan với người nội bộ (Ông Nguyễn Thái Thiện)	14.100	0,54	0	0	Bán cổ phiếu
4	Mai Văn Thanh	Thành viên BKS	6.000	0,23	3.300	0,13	Bán cổ phiếu
5	Bùi Văn Tương	Người có liên quan với người nội bộ (Bà Đoàn Thị Thủy)	3.000	0,12	0	0	Bán cổ phiếu

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: các quy định của pháp luật về quản trị công ty đã thực hiện đầy đủ và nghiêm túc.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán viên được trích trong Báo cáo tài chính 2021 như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đồng thời đăng tải trên website: [www.sadakim.vn](http://www.sadakim.vn)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người phụ trách QTCT



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

BỘ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Sơn